

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Tặng Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm học 2019 - 2020

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Luật thi đua Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ, ngày 28/12/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-CDN, ngày 04/12/2018 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng trong hệ thống Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ Quy chế hoạt động và Quy định về thu, chi tài chính công đoàn của Ban chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội khóa XVII;

Xét đề nghị của Công đoàn Bộ phận;

Theo đề nghị của Ban Tổ chức - Thi đua Công đoàn Trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho **07 tập thể và 255 cá nhân** có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn năm học 2019 - 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kinh phí khen thưởng được trích từ kinh phí chi hoạt động năm 2020 của Công đoàn Trường.

Điều 3. Văn phòng Công đoàn Trường, Công đoàn Bộ phận và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VPCĐ. 

TM BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH


Nguyễn Nhật Tân

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN CỦA CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG
NĂM HỌC 2019 - 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 118 /QĐ-CD, ngày 18 tháng 9 năm 2020)

1. Tập thể (07)

TT	Đơn vị	Ghi chú
1.	Công đoàn Khoa Sinh học	
2.	Công đoàn Khoa Hóa học	
3.	Công đoàn Khoa Công tác xã hội	
4.	Công đoàn Khoa Ngữ văn	
5.	Công đoàn Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	
6.	Công đoàn Viện Nghiên cứu Sư phạm	
7.	Công đoàn Hiệu bộ 4	

2. Cá nhân (255)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1.	Đỗ Việt Hùng	Chủ tịch HĐ Trường	
2.	Nguyễn Văn Minh	Hiệu trưởng	
3.	Nguyễn Văn Trào	Phó Hiệu trưởng	
4.	Nguyễn Vũ Bích Hiền	-	
5.	Phạm Thúy Anh	Toán Tin	
6.	Nguyễn Thị Thảo	-	
7.	Dương Anh Tuấn	-	
8.	Nguyễn Như Thắng	-	
9.	Bùi Thị Thủy	-	
10.	Trịnh Duy Tiến	-	
11.	Nguyễn Công Minh	-	
12.	Đỗ Đức Thái	-	
13.	Lê Văn Hiện	-	
14.	Nguyễn Đạt Đăng	-	
15.	Nguyễn Văn Khánh	Vật lý	
16.	Nguyễn Thị Thu Minh	-	
17.	Nguyễn Thị Thảo	-	
18.	Trần Phan Thùy Linh	-	
19.	Phạm Đỗ Chung	-	
20.	Dương Xuân Quý	-	
21.	Đào Thị Vân Anh	-	
22.	Lục Huy Hoàng	-	
23.	Đinh Hùng Mạnh	-	
24.	Nguyễn Bích Ngân	Hóa học	
25.	Đinh Thị Hiền	-	

26.	Lê Văn Khu	-	
27.	Nguyễn Thị Kim Giang	-	
28.	Đường Khánh Linh	-	
29.	Hoàng Văn Hùng	-	
30.	Phạm Thanh Nga	-	
31.	Nguyễn Ngọc Hà	-	
32.	Lê Hải Đăng	-	
33.	Nguyễn Lâm Hùng Sơn	Sinh học	
34.	Bùi Thị Thu Hà	-	
35.	Ngô Văn Phương	-	
36.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	-	
37.	Đỗ Thị Như Trang	-	
38.	Đào Thị Sen	-	
39.	Phan Duệ Thanh	-	
40.	Lê Thị Tuyết	-	
41.	Trần Thị Thanh Huyền	-	
42.	Tổng Thị Mơ	-	
43.	Điêu Thị Mai Hoa	-	
44.	Bùi Minh Hồng	-	
45.	Nguyễn Thị Hoa	SPKT	
46.	Dương Hoàng Oanh	-	
47.	Lê Ngọc Sơn	-	
48.	Lê Huy Hoàng	-	
49.	Kiều Phương Thùy	CNTT	
50.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	-	
51.	Phạm Thị Lan	-	
52.	Nguyễn Thị Hồng (A)	-	
53.	Trần Đăng Hưng	-	
54.	Lê Thị Lan Anh	Ngữ văn	
55.	Đặng Thị Hảo Tâm	-	
56.	Thành Đức Hồng Hà	-	
57.	Nguyễn Thị Thu Hương	-	
58.	Phạm Đặng Xuân Hương	-	
59.	Lê Trà My	-	
60.	Nguyễn Thị Thu Thủy	-	
61.	Trần Văn Toàn	-	
62.	Đỗ Hải Phong	-	
63.	Dương Tuấn Anh	-	
64.	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	VN học	
65.	Trần Đăng Hiếu	-	
66.	Trần Thị Bích Vân	-	
67.	Nguyễn Thị Thu Hoài	-	
68.	Lê Huy Bắc	-	

69.	Phạm Thị Thùy Linh	-	
70.	Bùi Thị Thanh Dung	Địa lý	
71.	Đặng Phương Lan	-	
72.	Đỗ Văn Thanh	-	
73.	Vũ Thị Hằng	-	
74.	Trần Ngọc Dũng	Lịch sử	
75.	Nguyễn Thu Hiền	-	
76.	Vũ Đức Liêm	-	
77.	Nguyễn Thị Phương Thanh	-	
78.	Đào Tuấn Thành	-	
79.	Trần Xuân Trí	-	
80.	Trịnh Thúy Giang	TLGDH	
81.	Giáp Bình Nga	-	
82.	Nguyễn Thúy Quỳnh	-	
83.	Nguyễn Thị Tình	-	
84.	Phạm Thị Diệu Thúy	-	
85.	Nguyễn Đức Sơn	-	
86.	Đàm Thị Vân Anh	-	
87.	Nguyễn Vân Anh	QLGD	
88.	Nguyễn Thị Ngọc Liên	-	
89.	Nguyễn Quốc Trị	-	
90.	Nguyễn Mạnh Tuấn	GDMN	
91.	Nguyễn Thị Thanh Hương	-	
92.	Trần Thị Thắm	-	
93.	Nguyễn Hà Linh	-	
94.	Bùi Thị Lâm	-	
95.	Trần Thị Hà	GDTH	
96.	Nguyễn Thị Thanh Hà	-	
97.	Dương Thị Hương	-	
98.	Đỗ Xuân Thảo	-	
99.	Ngô Vũ Thu Hằng	-	
100.	Nguyễn Thị Thùy Dung	-	
101.	Phạm Việt Thắng	LLCT-GDCD	
102.	Lê Hoàng Nam	-	
103.	Lưu Thị Thu Hà	-	
104.	Phan Thị Lệ Dung	-	
105.	Đào Thị Hà	-	
106.	Nguyễn Thị Mai	-	
107.	Tiêu Thị Mỹ Hồng	-	
108.	Đào Thị Minh Nguyệt	Nghệ thuật	
109.	Phạm Đình Bình	-	
110.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	-	
111.	Phạm Thị Nụ	-	

112.	Đào Thị Thu Trang	-	
113.	Phạm Văn Tuyển	-	
114.	Trần Bảo Lân	-	
115.	Đinh Thu Hà	-	
116.	Trần Hương Giang	-	
117.	Nguyễn Hiệp Thương	CTXH	
118.	Nguyễn Duy Cường	-	
119.	Nguyễn Thu Trang	-	
120.	Tô Phương Oanh	-	
121.	Phan Thị Ngọc Bích	Tiếng Anh	
122.	Cù Thị Thu Thủy	-	
123.	Nguyễn Thị Kiều Giang	-	
124.	Đỗ Thị Phương Mai	-	
125.	Trần Thị Thanh Xuân	-	
126.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	
127.	Lưu Kim Nhung	-	
128.	Đỗ Thị Phi Nga	-	
129.	Trịnh Thùy Dương	Pháp - Nga - Trung	Tiếng Pháp
130.	Nguyễn Thị Thu Hiền	-	-
131.	Trần Hương Lan	-	-
132.	Hoàng Thanh Vân	-	-
133.	Cao Thị Thùy Lương	-	Tiếng Nga
134.	Nguyễn Văn Thiện	-	
135.	Đỗ Quốc Tam	GDQP	
136.	Hà Thị Liên	-	
137.	Đỗ Văn Thanh	-	
138.	Đào Thị Phương Liên	GDDB	
139.	Bùi Thế Hợp	-	
140.	Trần Thị Bích Ngọc	-	
141.	Nguyễn Thị Thắm	-	
142.	Phạm Thị Hải Yến	-	
143.	Nguyễn Văn Hải	GDTC	
144.	Đỗ Danh Tùng	-	
145.	Phùng Thị Bích Hằng	-	
146.	Hà Mạnh Hưng	-	
147.	Đỗ Xuân Duyệt	-	
148.	Cao Thị Sinh	Triết học	
149.	Nguyễn Thị Thúy Hương	-	
150.	Bùi Thị Thủy	-	
151.	Phan Thanh Long	Hiệu bộ 1	TCCB
152.	Nguyễn Thành Chiến	-	HCDN
153.	Lê Thị Ngọc Tú	-	-
154.	Lê Văn Long	-	-

155.	Nguyễn Nhật Tân	-	-
156.	Vi Đức Quang	-	TT CNTT
157.	Nguyễn Duy Hải	-	-
158.	Nguyễn Văn Hiền	-	TT ĐT-BDTX
159.	Vương Huy Thọ	-	-
160.	Nguyễn Hoàng Long	-	-
161.	Bùi Thị Hoàng Giang	Hiệu bộ 2	Đào tạo
162.	Nguyễn Thị Như Thế	-	-
163.	Hoàng Tiểu Bình	-	-
164.	Trịnh Tuấn Anh	-	-
165.	Phạm Việt Hùng	-	KHCN
166.	Nguyễn Việt Dũng	-	-
167.	Dương Minh Lam	-	-
168.	Nguyễn Nam Hưng	-	TT ĐBCL
169.	Dương Giáng Thiên Hương	-	-
170.	Phạm Thanh Thủy	-	MN BSX
171.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	-	TT NVSP
172.	Trần Bá Trình	-	-
173.	Ngô Văn Tuấn	-	Sau ĐH
174.	Đặng Ngọc Quang	-	-
175.	Lê Thị Mỹ Hào	Hiệu bộ 3	Quản trị
176.	Nguyễn Thị Nam	-	-
177.	Nguyễn Quốc Vinh	-	-
178.	Lê Thanh Chính	-	KHTC
179.	Đoàn Thị Thủy	-	-
180.	Lê Thị Mỹ Huyền	-	-
181.	Bùi Đức Nam	-	-
182.	Khuất Tuệ Minh	-	-
183.	Hà Duy Phòng	Hiệu bộ 4	Bảo vệ
184.	Nguyễn Văn Nam	-	-
185.	Nguyễn Minh Thúc	-	-
186.	Trịnh Khải Hoàn	-	-
187.	Phạm Quang Vinh	-	KTX
188.	Nguyễn Tiến Mạnh	-	-
189.	Cao Tuấn Anh	-	-
190.	Vũ Việt Hùng	-	-
191.	Nguyễn Thị Hằng	-	CTCT-HSSV
192.	Đinh Minh Hằng	-	-
193.	Hoàng Thị Mai Hương	-	-
194.	Trương Mạnh Tiến	Hà Nam	
195.	Nguyễn Thế Phương	-	
196.	Nguyễn Duy Dân	-	
197.	Đàm Công Ích	-	

198.	Phạm Văn Hoàng	-	
199.	Ngô Kiều Hưng	-	
200.	Nguyễn Thị Thanh Hà	-	
201.	Hoàng Thị Phương	-	
202.	Nguyễn Thị Hải Thịnh	-	
203.	Thái Đăng Thân	-	
204.	Đinh Hữu Thắng	-	
205.	Đoàn Thị Thanh Trâm	-	
206.	Trần Thị Thanh Thủy	-	
207.	Vũ Văn Tiến	Trường THPT Chuyên	
208.	Nguyễn Đức Hoàng	-	
209.	Phạm Minh Phương	-	
210.	Phạm Sỹ Cường	-	
211.	Ngô Việt Hoàn	-	
212.	Nguyễn Sơn Hà	-	
213.	Trần Thị Hồng Loan	-	
214.	Nguyễn Bích Thảo	-	
215.	Nguyễn Thị Hương Lý	-	
216.	Nguyễn Thành Công	-	
217.	Nguyễn Thị Thu Anh	Trường NTT	
218.	Nguyễn Thị Hợp	-	
219.	Lê Thị Mai Oanh	-	
220.	Trần Thị Thúy	-	
221.	Hà Song Hải Liên	-	
222.	Phạm Thị Kim Anh	-	
223.	Nguyễn Thùy Dương	-	
224.	Nguyễn Thị Phương	-	
225.	Nguyễn Thị Yên	-	
226.	Lê Thị Loan	-	
227.	Nguyễn Thị Thu Giang	-	
228.	Nguyễn Thị Thu Hà	-	
229.	Võ Thị Hải	-	
230.	Lê Thị Thu	-	
231.	Nguyễn Thị Anh	-	
232.	Vũ Ngọc Toàn	-	
233.	Nguyễn Tuấn Sơn	-	
234.	Nguyễn Thị Hồng	-	
235.	Nguyễn Thị Hồng Trang	TT Thư viện	
236.	Phạm Phương Hào	-	
237.	Phạm Thị Hòa	-	
238.	Phạm Thị Thu Hoài	-	
239.	Nguyễn Ánh Hồng	-	
240.	Nguyễn Ngọc Phương	TT Học liệu	

241.	Nguyễn Thu Thảo	-	
242.	Nguyễn Văn Đức	-	
243.	Nguyễn Văn Thỏ	-	
244.	Hà Thị Lan Hương	Viện NCSP	
245.	Nguyễn Thị Hằng	-	
246.	Hà Thị Thu Phương	-	
247.	Trương Thị Bích	-	
248.	Phạm Thị Kim Anh	-	
249.	Đặng Thị Dịu	Nhà xuất bản	
250.	Phạm Thị Việt Hằng	-	
251.	Nguyễn Thị Ngân	-	
252.	Đinh Quang Dự	-	
253.	Nguyễn Thùy Linh	-	
254.	Nguyễn Bá Cường	-	
255.	Trần Thị Hòa	-	

Danh sách này có 07 tập thể và 255 cá nhân./. ✓

VIỆT
H.